

KẾT QUẢ THI CĐR TIẾNG ANH
Kỳ thi tháng 11 năm 2025

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết luận
1	217340101001	Lê Đức An	K66_QTKD	230	245	475	Đạt
2	217340101034	Bùi Đức Anh	K66_QTKD	150	165	315	Không đạt
3	227580108008	Nghiêm Thị Lan Anh	K67_TKNT	165	190	355	Không đạt
4	227580108017	Phạm Hoàng Kỳ Anh	K67_TKNT	195	180	375	Không đạt
5	227620211001	Đỗ Việt Hoàng Anh	K67_QLTNR	340	195	535	Đạt
6	227850103002	Đông Quốc Anh	K67_QLDD	245	235	480	Đạt
7	237340201001	Bùi Thị Lan Anh	K68_TCNH	160	135	295	Không đạt
8	237340301056	Lê Thùy Bích Anh	K68_KT	255	220	475	Đạt
9	237340301037	Phan Tố Anh	K68_KT	280	360	640	Đạt
10	227340301048	Phan Thị Ngọc Ánh	K67_KT	295	220	515	Đạt
11	227850103048	Đỗ Hoài Bảo	K67_QLDD	235	225	460	Đạt
12	227340301041	Nguyễn Thị Bích	K67_KT	280	240	520	Đạt
13	227640101079	Trần Thị Nhật Bình	K67B_THUY	280	195	475	Đạt
14	227640101006	Trần Ý Bình	K67B_THUY	175	465	640	Đạt
15	227850103004	Lưu Đoàn Minh Châu	K67_QLDD	260	220	480	Đạt
16	217850103003	Lê Chí Chung	K66_QLDD	235	220	455	Đạt
17	227850103005	Bùi Thành Công	K67_QLDD	185	185	370	Không đạt
18	227340101003	Nguyễn Xuân Đài	K67_QTKD	130	180	310	Không đạt
19	23B640101010	Nguyễn Thị Trúc Đào	K68A3_LT_TY_CQ	230	375	605	Đạt
20	227340301046	Mai Quốc Đạt	K67_KT	280	275	555	Đạt
21	227580108002	Trần Tuấn Đạt	K67_TKNT	320	155	475	Đạt
22	227640101009	Trần Phạm Quang Đạt	K67A_THUY	260	350	610	Đạt
23	227340301013	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	K67_KT	245	230	475	Đạt
24	227340301050	Tô Thị Điệp	K67_KT	265	215	480	Đạt
25	227640101012	Huỳnh Dương Như Đoan	K67A_THUY	130	195	325	Không đạt
26	227620211003	Rơ Ông Ha Đức	K67_QLTNR	245	220	465	Đạt
27	217340101009	Nguyễn Hữu Đức	K66_QTKD	270	215	485	Đạt
28	237810103008	Phạm Minh Đức	K68_KT	0	0	0	Không đạt
29	237340101003	Trịnh Nguyễn Tấn Dũng	K68_KT	215	150	365	Không đạt
30	217640101010	Hoàng Thùy Dương	K66B_THUY	175	150	325	Không đạt
31	227850103064	Ngô Trần Mỹ Duyên	K67_QLDD	185	155	340	Không đạt
32	237340301005	Vũ Thị Mỹ Duyên	K68_KT	135	170	305	Không đạt



(Handwritten signature)

TT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết quả
33	227850103007	Trần Trung	Giang	K67_QLDD	215	245	460	Đạt
34	23B640101002	Phạm Tuấn	Giang	K68A3_LT_TY_CQ	280	115	395	Không đạt
35	227340101009	Giang Thị Thái	Hà	K67_KT	235	220	455	Đạt
36	227620211004	Hà Công	Hà	K67_QLTNR	215	275	490	Đạt
37	227850103061	Trần Nguyễn Thanh	Hải	K67_QLDD	175	175	350	Không đạt
38	227850101016	Trần Thanh	Hải	K67_QLTN&MT	170	200	370	Không đạt
39	227340301015	Nguyễn Thị Tuyết	Hạnh	K67_KT	160	125	285	Không đạt
40	227620112007	Đoàn Thị Hồng	Hạnh	K67_BVTV	185	175	360	Không đạt
41	217640101014	Nguyễn Anh	Hào	K66B_THUY	240	225	465	Đạt
42	217850103043	Trần Dương	Hậu	K66_QLDD	240	250	490	Đạt
43	227850103008	Đỗ Minh	Hậu	K67_QLDD	240	225	465	Đạt
44	237340301006	Bùi Thị	Hậu	K68_KT	370	430	800	Đạt
45	227340101010	Nguyễn Thị Kim	Hiền	K67_QTKD	215	305	520	Đạt
46	227340301043	Nguyễn Thị Thu	Hiền	K67_KT	295	310	605	Đạt
47	217640101016	Hồ Lê Tấn	Hiếu	K66A_THUY	155	165	320	Không đạt
48	227340101034	Nguyễn Thị	Hiếu	K67_QTKD	225	295	520	Đạt
49	227850103009	Lê Nguyễn Ngọc	Hiếu	K67_QLDD	245	230	475	Đạt
50	227620205003	Đoàn Văn	Hiệu	K67_LS	190	390	580	Đạt
51	227340301038	Hoàng Thị	Hoa	K67_KT	145	345	490	Đạt
52	227640101021	Nguyễn Đức	Hòa	K67B_THUY	280	480	760	Đạt
53	227850103012	Nguyễn Võ Phúc	Hoài	K67_QLDD	115	165	280	Không đạt
54	217640101017	Nguyễn Đức	Hoàng	K66A_THUY	220	250	470	Đạt
55	227850103014	Mai Xuân	Hoàng	K67_QLDD	165	190	355	Không đạt
56	237549001001	Trần Huy	Hoàng	K68_TKNT	215	165	380	Không đạt
57	227620211026	Bùi Công	Huấn	K67_QLTNR	215	280	495	Đạt
58	227620211007	Điền	Huấn	K67_QLTNR	260	130	390	Không đạt
59	217620205001	Dương Văn	Hùng	K66_QLDD	225	230	455	Đạt
60	227850103015	Nguyễn Minh	Hùng	K67_QLDD	155	135	290	Không đạt
61	227640101022	Nguyễn	Hung	K67A_THUY	310	165	475	Đạt
62	227620211009	Lê Hoàng Quỳnh	Hương	K67_QLTNR	330	265	595	Đạt
63	227420201004	Trần Thị	Hương	K67_BVTV	285	260	545	Đạt
64	227340101012	Nguyễn Thị Kim	Hương	K67_QTKD	215	305	520	Đạt
65	227620211010	Nguyễn Quang	Huy	K67_QLTNR	295	235	530	Đạt
66	227850101004	Bùi Quang	Huy	K67_QLTN&MT	190	155	345	Không đạt
67	217640101019	Trần Lê Bích	Huyền	K66A_THUY	245	205	450	Đạt
68	237340301007	Nguyễn Thị Vân	Huyền	K68_KT	245	380	625	Đạt
69	227640101026	Lương Văn	Ken	K67B_THUY	220	495	715	Đạt
70	227640101028	Phạm Thị Hồng	Khoán	K67B_THUY	250	490	740	Đạt
71	217640101022	Nguyễn Cao Anh	Khôi	K66A_THUY	225	170	395	Không đạt

SHI
 PH
 ƯC
 AM
 TIN
 G B

R

TT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết quả
72	217850103011	Đoàn Tuấn	Kiệt	K66_QLDD	250	225	475	Đạt
73	237850101003	Đình Hoàng Gia	Kỳ	K68_QLTN&MT	175	150	325	Không đạt
74	227620110001	Nguyễn Trịnh Lộc	Lâm	K67A_THUY	170	290	460	Đạt
75	237850101004	Nguyễn Văn Tùng	Lâm	K68_QLTN&MT	125	155	280	Không đạt
76	217640101024	Nguyễn Thị Hoàng	Lan	K66A_THUY	245	240	485	Đạt
77	227580108004	Đỗ Thị Cẩm	Lan	K67_TKNT	145	125	270	Không đạt
78	227850103047	Nguyễn Thanh	Lân	K67_QLDD	270	225	495	Đạt
79	227340301021	H'	Len	K67_KT	155	90	245	Không đạt
80	227620211011	Điều	Lịch	K67_QLTNR	140	135	275	Không đạt
81	217640101085	Hà Thị	Liên	K66B_THUY	320	400	720	Đạt
82	227340101044	Nguyễn Thị Khánh	Linh	K67_QTKD	265	390	655	Đạt
83	227620211012	Điều	Linh	K67_QLTNR	90	180	270	Không đạt
84	227340301044	Nguyễn Thị Thùy	Linh	K67_KT	355	265	620	Đạt
85	227850101005	Nguyễn Ngọc Bảo	Linh	K67_QLTN&MT	140	215	355	Không đạt
86	227640101033	Thới Thị Mỹ	Linh	K67A_THUY	190	160	350	Không đạt
87	227850103021	Mai Văn	Linh	K67_QLDD	180	120	300	Không đạt
88	227850103017	Nguyễn Thị Thùy	Linh	K67_QLDD	145	125	270	Không đạt
89	237340301045	Trần Thị Thùy	Linh	K68_KT	210	155	365	Không đạt
90	227340301024	Lê Thị Ngọc	Loan	K67_KT	190	170	360	Không đạt
91	227640101034	Hồ Thị Bích	Loan	K67A_THUY	135	140	275	Không đạt
92	217340101014	Lý Duy	Long	K66_QTKD	210	300	510	Đạt
93	227850103044	Nguyễn Trung	Luân	K67_QLDD	140	175	315	Không đạt
94	187640101097	Lý Minh	Luân	K63B_THUY	260	215	475	Đạt
95	227620211013	Điều	Lức	K67_QLTNR	195	180	375	Không đạt
96	227850103019	Trương Ngọc	Lương	K67_QLDD	255	220	475	Đạt
97	207549001007	Nguyễn Quang	Lưu	K65_CNCBLS	235	215	450	Đạt
98	227850101007	Lý Thị Cẩm	Ly	K67_QLTN&MT	200	450	650	Đạt
99	227340301026	Đỗ Thị Phương	Mai	K67_KT	180	340	520	Đạt
100	227340301051	Vũ Thị	Mai	K67_KT	245	215	460	Đạt
101	227640101084	Nguyễn Thị Hoa	Mai	K67_KT	445	495	940	Đạt
102	227850103020	Trần Huỳnh Triệu	Mẫn	K67_QLDD	235	225	460	Đạt
103	227640101052	Lê Hồng	Mạnh	K67A_THUY	145	155	300	Không đạt
104	227850103043	Đặng Danh	Mạnh	K67_QLDD	220	245	465	Đạt
105	23B640101016	Vũ Anh	Minh	K68A3_LT_TY_CQ	210	320	530	Đạt
106	227340101035	Lê Đoàn Hải	My	K67_QTKD	245	255	500	Đạt
107	217580108017	Vô Lê Thanh	Nam	K66_TKNT	145	165	310	Không đạt
108	227620211015	Trần Đức	Nam	K67_QLTNR	165	190	355	Không đạt
109	227850103024	Nguyễn Lê	Nam	K67_QLDD	240	215	455	Đạt
110	227850103022	Võ Đình	Nam	K67_QLDD	215	260	475	Đạt

= V
 3 E
 3 H
 ĐỒ
 HO

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết quả
111	207340301020	Bùi Thị Ngân	K65B1_KT	315	250	565	Đạt
112	227340301027	Trịnh Thị Kim Ngân	K67_KT	170	285	455	Đạt
113	227640101037	Nguyễn Thị Thanh Ngân	K67A_THUY	200	125	325	Không đạt
114	227850103063	Phạm Nguyễn Kiều Ngân	K67_QLDD	140	115	255	Không đạt
115	217640101032	Võ Thị Kim Ngọc	K66A_THUY	155	135	290	Không đạt
116	227850103025	Phạm Thị Bảo Ngọc	K67_QLDD	320	215	535	Đạt
117	237340301033	Trần Bích Ngọc	K68_KT	205	315	520	Đạt
118	227620211016	Điền Nhân	K67_QLTNR	135	120	255	Không đạt
119	217640101068	Đặng Phan Thành Nhân	K66A_THUY	140	210	350	Không đạt
120	227640101040	Huỳnh Thiện Nhân	K67A_THUY	115	165	280	Không đạt
121	227850101009	Nguyễn Thành Nhân	K67_QLTN&MT	140	195	335	Không đạt
122	217340101020	Nguyễn Duy Nhật	K66_QTKD	355	295	650	Đạt
123	227640101041	Đặng Công Nhật	K67B_THUY	0	0	0	Không đạt
124	207850101003	Nguyễn Minh Nhật	K65_QLTN&MT	255	200	455	Đạt
125	227640101075	Đình Thị Yến Nhi	K67A_THUY	135	175	310	Không đạt
126	227640101043	Đỗ Hoàng Uyên Nhi	K67B_THUY	140	100	240	Không đạt
127	227850101010	Phạm Thị Yến Nhi	K67_QLTN&MT	155	140	295	Không đạt
128	227640101042	Văn Phạm Hà Nhi	K67A_THUY	185	150	335	Không đạt
129	237340301046	Nguyễn Yến Nhi	K68_KT	125	145	270	Không đạt
130	227620211027	K' Nhis	K67_QLTNR	220	260	480	Đạt
131	227340301028	Trương Quỳnh Như	K67_KT	150	165	315	Không đạt
132	227850103058	Nguyễn Lương Quỳnh Như	K67_QLDD	390	340	730	Đạt
133	227340101016	Nguyễn Thị Hồng Nhung	K67_KT	225	300	525	Đạt
134	227620211017	Lê Thị Bích Nhung	K67_QLTNR	105	185	290	Không đạt
135	227340301045	Ngô Thị Nhung	K67_KT	340	265	605	Đạt
136	227640101044	Lại Thị Hồng Nhung	K67A_THUY	145	115	260	Không đạt
137	227850103057	Phùng Thị Kim Oanh	K67_QLDD	240	245	485	Đạt
138	227620211018	Trần Minh Phát	K67_QLTNR	280	180	460	Đạt
139	227640101045	Từ Nhật Phong	K67A_THUY	205	165	370	Không đạt
140	217850103014	Trần Văn Phúc	K66_QLDD	0	0	0	Không đạt
141	227640101047	Phan Thị Bảo Phúc	K67A_THUY	235	330	565	Đạt
142	217850101008	Lê Duy Phúc	K66_QLTN&MT	110	140	250	Không đạt
143	227340301029	Hoàng Minh Phước	K67_KT	155	150	305	Không đạt
144	217850103036	Nguyễn Nhật Phương	K66_QLDD	155	135	290	Không đạt
145	227640101050	Hà Thị Thu Phương	K67B_THUY	110	100	210	Không đạt
146	227640101049	Nguyễn Minh Phương	K67A_THUY	250	245	495	Đạt
147	237340301013	Nguyễn Thị Phương	K68_KT	190	280	470	Đạt
148	227340101018	Hoàng Nguyễn Như Phương	K67_QTKD	345	340	685	Đạt
149	227850101014	Chống Nhật Quang	K67_QLTN&MT	270	275	545	Đạt

MÔI
U
HỌ
T
NAI
LÀM N

(Handwritten mark)

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết quả
150	227640101080	Nguyễn Vũ Trường Quang	K67B_THUY	240	280	520	Đạt
151	237850101016	Lê Trần Quang	K68_QLTN&MT	135	145	280	Không đạt
152	227850103027	Nguyễn Tá Quang	K67_QLDD	150	340	490	Đạt
153	227640101051	Võ Thị Nhật Quỳnh	K67A_THUY	180	170	350	Không đạt
154	217340101023	Nguyễn Ngọc Sang	K66_QTKD	175	175	350	Không đạt
155	227850103055	Đàm Hoàng Siêu	K67_QLDD	270	220	490	Đạt
156	217580108007	Phạm Tấn Sinh	K66_TKNT	255	230	485	Đạt
157	23B640101040	Nguyễn Hoàng Sơn	K68A3_LT_TY_CQ	240	220	460	Đạt
158	227620205006	Kim Trí Tài	K67_LS	235	215	450	Đạt
159	207640101080	Phạm Hữu Minh Tâm	K65A_THUY	235	230	465	Đạt
160	227620211028	Điền Tâm	K67_QLTNR	140	175	315	Không đạt
161	207620105003	Phan Minh Tân	K66A_THUY	250	250	500	Đạt
162	227640101085	Võ Phi Tân	K67A_THUY	260	225	485	Đạt
163	227620211031	Trần Quốc Thạch	K67_QLTNR	0	0	0	Không đạt
164	227640101053	Phạm Quang Thắng	K67A_THUY	155	135	290	Không đạt
165	217640101038	Trần Quang Thanh	K66B_THUY	130	150	280	Không đạt
166	217640101039	Nguyễn Thị Xuân Thành	K66A_THUY	205	155	360	Không đạt
167	227620211019	Phạm Phú Thành	K67_QLTNR	235	250	485	Đạt
168	227580108006	Trần Duy Thành	K67_TKNT	320	315	635	Đạt
169	227640101054	Huỳnh Đức Phú Thành	K67B_THUY	175	125	300	Không đạt
170	217340101031	Lê Thị Thanh Thảo	K66_QTKD	200	140	340	Không đạt
171	227850103028	Nguyễn Phương Thảo	K67_QLDD	100	250	350	Không đạt
172	23B640101052	Trần Thị Thanh Thảo	K68A3_LT_TY_CQ	250	235	485	Đạt
173	227850103030	Trần Thiện	K67_QLDD	250	250	500	Đạt
174	227850103029	Vương Hữu Thiện	K67_QLDD	235	235	470	Đạt
175	217340101049	Đào Trần Hưng Thịnh	K66_QTKD	140	135	275	Không đạt
176	227850103031	Phan Văn Thịnh	K67_QLDD	0	0	0	Không đạt
177	227340101021	Trần Thị Kim Thoa	K67_QTKD	210	140	350	Không đạt
178	217850103020	Trần Trung Thống	K66_QLDD	225	250	475	Đạt
179	237340301019	Tồn Thị Xuân Thu	K68_KT	260	195	455	Đạt
180	227850101011	Lê Ngọc Minh Thư	K67_QLTN&MT	170	165	335	Không đạt
181	217640101073	Đoàn Tường Thuận	K66A_THUY	270	220	490	Đạt
182	217850103037	Ngô Ngọc Thuận	K66_QLDD	210	250	460	Đạt
183	227620211020	Điền Thương	K67_QLTNR	160	160	320	Không đạt
184	217340301013	Nguyễn Thị Thanh Thúy	K66_KT	320	385	705	Đạt
185	227340101023	Phùng Thị Phương Thúy	K67_KT	245	210	455	Đạt
186	217640101044	Bế Thanh Thùy	K66A_THUY	165	130	295	Không đạt
187	227640101055	Nguyễn Thị Bích Thùy	K67A_THUY	325	150	475	Đạt
188	227850103032	Nguyễn Thị Thủy Tiên	K67_QLDD	265	205	470	Đạt

TT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết quả
189	227620211021	Điêu	Tiến	K67_QLTNR	135	140	275	Không đạt
190	227549001002	Hoàng Trung	Tiến	K67_TKNT	165	145	310	Không đạt
191	227850103033	Huỳnh Văn	Tinh	K67_QLDD	220	175	395	Không đạt
192	227620211022	Long Văn	Tinh	K67_QLTNR	255	255	510	Đạt
193	227850103034	Nguyễn Võ Thái Thiện	Toàn	K67_QLDD	190	155	345	Không đạt
194	227850103035	Trần Quốc	Toàn	K67_QLDD	240	245	485	Đạt
195	227850103036	Nguyễn Thị Phương	Trâm	K67_QLDD	215	240	455	Đạt
196	227340301039	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	K67_KT	420	340	760	Đạt
197	217640101074	Phạm Thị Quế	Trân	K66A_THUY	260	130	390	Không đạt
198	217640101050	Huỳnh Thị Thu	Trang	K66A_THUY	165	140	305	Không đạt
199	227340101026	Nguyễn Thị Minh	Trang	K67_QTKD	160	150	310	Không đạt
200	227340301042	Nguyễn Thị Thùy	Trang	K67_QTKD	200	270	470	Đạt
201	227340301034	Trần Thị Thùy	Trang	K67_KT	230	225	455	Đạt
202	217850101007	Ngô Văn	Trí	K66_QLTN&MT	250	245	495	Đạt
203	227640101059	Đoàn Ngọc	Triệu	K67B_THUY	190	140	330	Không đạt
204	237850101005	Vũ Văn	Triệu	K68_QLTN&MT	185	120	305	Không đạt
205	227340301035	Nguyễn Đức	Trọng	K67_KT	160	170	330	Không đạt
206	217640101051	Nguyễn Thanh	Trọng	K66A_THUY	240	145	385	Không đạt
207	207340301032	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	K65B1_KT	195	140	335	Không đạt
208	227640101097	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	K67A_THUY	320	265	585	Đạt
209	237340301021	Võ Nguyễn Thanh	Trúc	K68_KT	165	150	315	Không đạt
210	217640101101	Trần Nguyên	Trường	K66A_THUY	250	230	480	Đạt
211	227640101060	Lê Xuân	Trường	K67A_THUY	180	145	325	Không đạt
212	23A850103018	Nguyễn Nhật	Trường	K68A4_LT_QLDD_CQ	185	140	325	Không đạt
213	227620211023	Bon Đình Minh	Tuấn	K67_QLTNR	125	140	265	Không đạt
214	227850103038	Huỳnh Nhật	Tuấn	K67_QLDD	220	250	470	Đạt
215	23B640101050	Nguyễn Văn	Tuấn	K68A3_LT_TY_CQ	230	225	455	Đạt
216	227850103042	Tô Thanh	Tùng	K67_QLDD	210	180	390	Không đạt
217	187580108008	Văn Vương	Tùng	K63_TKNT	280	280	560	Đạt
218	227850101012	Nguyễn Hữu	Tùng	K67_QLTN&MT	220	230	450	Đạt
219	227850103045	Đỗ Nguyên	Tường	K67_QLDD	180	125	305	Không đạt
220	227640101062	Sử Hữu	Tường	K67B_THUY	270	215	485	Đạt
221	227850103062	Đặng Đình	Tuyên	K67_QLDD	235	260	495	Đạt

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết quả
222	237340301023	Nguyễn Thị Tuyền	K68_KT	195	130	325	Không đạt
223	227850103039	Dương Thị Thanh	K67_QLDD	195	195	390	Không đạt
224	227340301036	Vũ Tố Uyên	K67_KT	140	150	290	Không đạt
225	217640101104	Hồ Thanh Vân	K66B_THUY	135	120	255	Không đạt
226	217850103029	Lê Xuân Vũ	K66_QLDD	150	175	325	Không đạt
227	227340101027	Mai Ngọc Vượng	K67_QTKD	215	255	470	Đạt
228	227640101066	Đinh Thị Yến Vy	K67A_THUY	200	155	355	Không đạt
229	227620211024	K' Hoàng Vy	K67_QLTNR	235	220	455	Đạt
230	227640101067	Hoàng Văn Xuân	K67A_THUY	215	240	455	Đạt
231	227340301037	Phạm Kiều Như Ý	K67_KT	100	120	220	Không đạt
232	237340101027	Đỗ Phúc Như Ý	K68_QTKD	150	160	310	Không đạt

Sinh viên thắc mắc và phản hồi kết quả CDR làm đơn phúc khảo nộp tại phòng Đào tạo (phòng 105 dãy nhà Thư viện). Hạn phản hồi đến trước ngày 08/12/2025.



Nguyễn Sỹ Hà

THƯ KÝ

Nguyễn Trọng Phú